

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến
cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 8782/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến Cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp;

Căn cứ Văn bản số 841/UBND-TC ngày 03/06/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc cho chủ trương bổ sung quy mô đầu tư xây dựng công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ ngã 3 Gò Vàng đến Cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến Cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng TH Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 65/PKT&HT-KQTD ngày 28/06/2022;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch & VSMT huyện tại Tờ trình số 117/TTr-BQLNS ngày 05/08/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 444/TTr-PTCKH ngày 10/08/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến Cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Lắp đặt đường ống cấp nước sạch đoạn từ Ngã 3 Gò Vàng đến Cổng chào thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Nước sạch & VSMT huyện.

3. Địa điểm xây dựng: xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước.

4. Quy mô xây dựng điều chỉnh, bổ sung:

Căn cứ tình hình thực tế đầu nối, lắp đặt mở mạng khối lượng đầu tư xây dựng như sau:

- Tuyến ống nhánh D01-DC1 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 224,00m.
- Tuyến ống nhánh D01-1-DC1-1 ống uPVC D42 dày 2,1 mm dài 135,00m.
- Tuyến ống nhánh D03 – DC3 ống uPVC D42 dày 2,1 mm dài 140,00m.
- Tuyến ống nhánh D08 – DC8 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 90,00m.
- Tuyến ống nhánh D09 – DC9 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 165,00m.
- Tuyến ống nhánh D10 – DC10 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 131,00m.
- Tuyến ống nhánh D11 – DC11 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 82,00m.
- Tuyến ống nhánh D12 – DC12 ống uPVC D60 dày 2,5 mm dài 42,00m.
- Các vị trí ống qua đường còn lại được lồng ống thép đen D100.
- Bố trí các van chặn tuyến van mặt bích công ty có nắp gang và ống trụ thép đen D110 bảo vệ.
- Các phụ kiện ống kèm theo cho các vị trí đầu nối, đường ống chính và các tuyến ống nhánh.

5. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung:

DVT: VNĐ

| T T | Nội dung | Đã phê duyệt theo QĐ số 630/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 | Giá trị điều chỉnh, bổ sung | Tổng cộng |
|----------------|------------------|--|--|----------------------|
| 1 | CP xây dựng | 641.598.000 | +137.260.000 | 778.858.000 |
| 2 | CP QLDA | 18.613.000 | +3.982.000 | 22.595.000 |
| 3 | CP TVĐTXD | 80.478.000 | +21.604.000 | 102.082.000 |
| 4 | CP khác | 14.470.000 | +3.136.000 | 17.606.000 |
| 5 | CP dự phòng | 22.655.000 | 0 | 22.655.000 |
| | Tổng cộng | 777.814.000 | +165.982.000 | 943.796.000 |

6. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí xây dựng. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch & VSMT huyện phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch & VSMT huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (8);
- Lưu VT.K₃. T15.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân